TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số : 27 /2017/QĐST – DS	*N, ngày 30 tháng 8 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 54/2017/TLST- DS ngày 23 tháng 5 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Đ; Địa chỉ nơi cư trú; Tổ B, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum; Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D; Địa chỉ nơi cư trú: Tổ B, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Ông Cao Xuân H ; Địa chỉ nơi cư trú: Tổ B, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Không

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về trách nhiệm thanh toán tiền:

Ông Cao Xuân H thừa nhận nợ bà Nguyễn Thị Đ tính hết tháng 5 năm 2017 còn nợ 125.731.140đ ((*Một trăm hai mươi lăm triệu, bảy trăm ba mươi mốt ngàn, một trăm bốn mươi đồng*). Bà Đ đồng ý cho ông H trả số tiền nợ này vào ngày 25/9/2017 và phải chịu trả lãi 10%/năm/tổng số tiền nợ; Tổng cả nợ gốc và lãi tính

từ ngày 01/6/2017 đến hết ngày 25/9/2017 là 129.000.000đ (*Một trăm hai mươi chín triệu đồng*).

+/Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Nếu ông Cao Xuân H chậm trả tiền cho bà Nguyễn Thị Đ theo thỏa thuận trên thì phải trả mức lãi 10%/năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm thực hiện.

-Về án phí: Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về án phí: Ông Cao Xuân H nhận nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.225.000đ (*Ba triệu hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng*), để nộp ngân sách Nhà nước. Bà Nguyễn Thị Đ được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.143.000đ (*Ba triệu một trăm bốn mươi ba ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2010/0008786 ngày 23/5/2017 của chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Kon Tum.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Đương sự
- VKSND huyện
-Chi cục THADS huyện
-Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hảo